

## 6. PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HỌC SINH

### 6.1. Mục tiêu đánh giá

Đánh giá kết quả giáo dục trong giáo dục nói chung, trong môn Ngữ văn nói riêng, nhằm các mục tiêu sau:

- Giúp HS nhận ra những gì mình đã đạt hoặc chưa đạt so với yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực mà chương trình đã đề ra, để giúp HS điều chỉnh việc học và tiến bộ.
- Giúp GV tự đánh giá hiệu quả của các hoạt động dạy học, từ đó điều chỉnh các hoạt động dạy học nhằm giúp HS đạt chuẩn năng lực.
- Giúp các nhà quản lý và phát triển chương trình nhận ra những điểm tốt/ chưa tốt để điều chỉnh chương trình và cách quản lý, đảm bảo chất lượng giáo dục.

### 6.2. Căn cứ đánh giá

Căn cứ đánh giá kết quả giáo dục trong môn Ngữ văn là các yêu cầu cần đạt về:

- Các phẩm chất chung, được thể hiện qua môn học;
- Các năng lực chung, đặc biệt là năng lực giao tiếp;
- Các năng lực đặc thù mà CTGDPT môn Ngữ văn 2018 đã đề ra đối với HS mỗi lớp học, cấp học.

### 6.3. Nội dung đánh giá

Trong môn Ngữ văn, GV đánh giá phẩm chất, năng lực chung, năng lực đặc thù và sự tiến bộ của HS thông qua các hoạt động đọc, viết, nói, nghe. Cụ thể là:

### 6.3.1. Đánh giá hoạt động đọc

Đo lường mức độ HS đạt yêu cầu về đọc hiểu nội dung, chủ đề của VB, quan điểm và ý định của người viết; xác định các đặc điểm thuộc về phương thức thể hiện, kiểu VB, thể loại và ngôn ngữ sử dụng; nhận xét, đánh giá về giá trị và sự tác động của VB đối với bản thân; thể hiện cảm xúc đối với những vấn đề được đặt ra trong VB; liên hệ, so sánh giữa các VB và giữa VB với cuộc sống.

### 6.3.2. Đánh giá hoạt động viết

Đánh giá khả năng tạo lập các kiểu VB: tự sự, miêu tả, biểu cảm, nghị luận, thuyết minh,... mà chương trình đã đề ra.

Đánh giá kĩ năng viết dựa vào các tiêu chí, bảng kiểm được xây dựng dựa trên đặc điểm của kiểu bài, bao gồm nội dung, kết cấu bài viết, khả năng biểu đạt và lập luận, ngôn ngữ và trình bày,...

### 6.3.3. Đánh giá hoạt động nói và nghe

Đánh giá khả năng HS nói đúng chủ đề và mục tiêu; sự tự tin, năng động của người nói; biết chú ý đến người nghe; biết tranh luận và thuyết phục; có kĩ thuật nói thích hợp; biết sử dụng các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ và phương tiện công nghệ hỗ trợ.

Đánh giá khả năng nắm bắt nội dung do người khác nói, khả năng đặt câu hỏi, nêu vấn đề, trao đổi để kiểm tra những thông tin chưa rõ; có thái độ nghe tích cực và tôn trọng người nói; biết lắng nghe và tôn trọng những ý kiến khác biệt.

## 6.4. Cách thức đánh giá

Có hai hình thức đánh giá: đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì.

### 6.4.1. Đánh giá thường xuyên

Đánh giá thường xuyên được thực hiện liên tục trong suốt quá trình dạy học, thể hiện ở việc HS thực hiện các nhiệm vụ học tập do GV giao: trả lời câu hỏi, thực hiện các phiếu học tập, trao đổi trong nhóm, ôn tập cuối bài học. Xem ví dụ dưới đây:

Ví dụ 1: Câu hỏi trong bài *Về đẹp quê hương*:



#### Suy ngẫm và phản hồi

1. Em hãy chỉ ra cách gieo vần và ngắt nhịp của bốn dòng thơ đầu.
2. Trong văn bản, tác giả tập trung miêu tả những hình ảnh nào tiêu biểu cho đất nước, con người Việt Nam và nói đến những vẻ đẹp nào của quê hương?
3. Tìm và nêu tác dụng của những từ ngữ, hình ảnh, biện pháp tu từ đặc sắc mà tác giả sử dụng để miêu tả cảnh sắc quê hương trong bốn dòng thơ đầu.

Ví dụ 2: Câu hỏi ôn tập trong bài *Gia đình thương yêu*

### ÔN TẬP

1. Đọc lại ba văn bản *Những cánh bướm*, *Mây và sóng*, *Con là...* và điền thông tin vào bảng sau (làm vào vở):

Văn bản	Nội dung chính	Nhận xét về cách thể hiện tình cảm gia đình qua ba văn bản
<i>Những cánh bướm</i>		
<i>Mây và sóng</i>		
<i>Con là...</i>		

2. Khi đọc một bài thơ chúng ta cần chú ý đến những yếu tố nào về hình thức và nội dung?
3. Các văn bản trong bài học này gợi cho em những suy nghĩ gì về tình cảm gia đình?

#### 6.4.2. Đánh giá định kì

Đánh giá định kì được thực hiện ở thời điểm giữa hoặc cuối một giai đoạn học tập (cuối học kì, cuối cấp học) bằng một đề kiểm tra viết.

Cấu trúc của đề kiểm tra viết thường gồm hai phần:

- Phần 1: Đọc và tiếng Việt
- Phần 2: Viết

Đối với đề kiểm tra viết VB văn học, cần hết sức cân nhắc việc sử dụng dạng đề trắc nghiệm, vì VB văn học là một thực thể mở và động, có thể có nhiều cách hiểu. Đối với đọc hiểu VB thông tin, VB nghị luận, kiến thức Tiếng Việt và Làm văn, GV có thể sử dụng câu hỏi trắc nghiệm.

Khi đánh giá kĩ năng đọc của HS, GV cần chọn những VB ngoài SGK nhưng đảm bảo độ dài và cùng thể loại với VB HS đã được học để có thể đánh giá chính xác kĩ năng đọc hiểu VB của HS.

Khi đánh giá kĩ năng viết và nói nghe của HS, GV cần ra những đề mở, nằm trong tầm hiểu biết và quan tâm của HS để HS có đủ tri thức nền và hứng thú làm bài, đồng thời có cơ hội thể hiện cá tính và năng lực sáng tạo.

#### 6.5. Chủ thể tham gia đánh giá

Bên cạnh việc GV đánh giá HS, GV cần hướng dẫn và tạo cơ hội cho HS được tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau thông qua bảng kiểm.